SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THANH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 571 /TB-TTYTTB

Thanh Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động năm 2026

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 233/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức;

Căn cứ Quyết định số 99/2025/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 9400/SYT-TCCB ngày 04/11/2026 của Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp về việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể; công chức, viên chức, người lao động.

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-TTYTTB ngày 03/11/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình về việc Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, viên chức, người lao động Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình.

Căn cứ Kế hoạch số 240/KH-TTYTTB ngày 05/11/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình về việcĐánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, viên chức, người lao động Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-TTYTTB ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình về việc Kiện toàn Hội đồng đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân viên chức, người lao động năm 2026.

Căn cứ cuộc họp ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân viên chức, người lao động năm 2026;

Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, viên chức, người lao động năm 2026 đến viên chức, người lao động được biết như sau:

1. Tập thể:

- Tổng số tại thời điểm đánh giá, xếp loại: 14 tập thể

- Tổng số được đánh giá, xếp loại: 14 tập thể
- Kết quả:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 03 tập thể

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 11 tập thể

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 00

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 00

(Kèm theo danh sách).

2. Cá nhân:

- Tổng số tại thời điểm đánh giá, xếp loại: 184 người
- Tổng số được đánh giá, xếp loại: 183 người
- Kết quả:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 35 người

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 148 người

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 00

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 00

(*Kèm theo danh sách*)./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc TTYT;
- Các khoa, phòng;
- Trang TTĐT Trung tâm Y tế;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH BÌNH

Trần Anh Khương

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 571 /TB-TTYTTB, ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình)

STT	Tập thể	Kết quả Hội đồng đánh giá, xếp loại				Ghi chú
		HTXS	HTT	HT	KHT	
1	Phòng Tổ chức - Hành chính		x			
2	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao gồm Quản lý chất lượng)	x				
3	Phòng Tài chính - Kế toán		x			
4	Phòng Điều dưỡng (bao gồm Công tác xã hội)	x				
5	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản – Phụ sản		x			
6	Khoa Khám bệnh		x			
7	Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực – Chống độc		x			
8	Khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm)	x				
9	Khoa Ngoại-Phẫu thuật-Gây mê hồi sức		x			
10	Khoa Nhi		x			
11	Khoa Y học cổ truyền -PHCN		x			
12	Khoa Dược - Trang thiết bị -Vật tư y tế		x			
13	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng		x			
14	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		x			

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 571 /TB-TTYTTB, ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình)

STT	Họ tên	Chức vụ	Kết quả Hội đồng đánh giá, xếp loại				Ghi chú
			HTXS	HTT	HT	KHT	
	Ban Giám đốc						
1	Trần Văn Cường	PGĐ	x				
2	Phạm Văn Dữ	PGĐ		x			
	Phòng Tổ chức - Hành chính						
3	Nguyễn Văn Cường	PTP		x			
4	Phạm Thị Xem	PTP		x			
5	Đinh Hồng Sơn	NV		x			
6	Trương Thị Ngọc	NV		x			
7	Nguyễn Thị Diệu Hằng	NV		x			
8	Phạm Hữu Phước	NV		x			
9	Trần Thị Kim Xuyến	NV		x			
10	Đinh Thanh Học	NV		x			
11	Huỳnh Phong Ấn	NV		x			
12	Nguyễn Văn Những	NV		x			
13	Đinh Mai Bắc Thái	NV		x			
14	Phạm Phong Nhã	NV					Không xếp loại
	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao gồm QLCL)						
15	Phạm Phúc Hậu	TP	x				
16	Phạm Thị So Em	PTP		x			
17	Lê Thị Nhung	NV		x			
18	Lê Thuyết Bảo	NV		x			
19	Nguyễn Thị Phụng	NV		x			
20	Hồ Thị Đăng Khoa	NV	x				
21	Trần Thị Ngọc Diễm	NV		x			
22	Nguyễn Thị Cẩm Thi	NV		x			
	Phòng Tài chinh - Kế toán						
23	Nguyễn Văn Thiện	TP		x			
24	Lý Thị Mộng Tuyền	PTP	x				
25	Phạm Thị Thùy Linh	NV	x				
26	Lê Thị Phương Thảo	NV		x			
27	La Thị Bích Liễu	NV		x			
28	Nguyễn Lê Yến Nhi	NV		x			
29	Hồ Thị Thanh Quyền	NV		x			
30	Đỗ Thị Ngọc Hơn	NV		x			
31	Nguyễn Ngọc Bích Hộp	NV	x				
	Phòng Điều dưỡng (bao gồm CTXH)						
32	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	TP	x				
33	Võ Thị Ngọc Hợp	NV		x			

STT	Họ tên	Chức vụ	Kết quả Hội đồng đánh giá, xếp loại				Ghi chú
			HTXS	HTT	HT	KHT	
34	Võ Lê Kim Ngân	NV		x			
35	Lê Thị Thanh Tuyền	NV	x				
	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản						
36	Trương Thị Mỹ Dung	TK		x			
37	Đào Thị Thanh Thùy	PTK		x			
38	Dương Thị Thùy Linh	HST		x			
39	Trần Thị Cẩm Tiên	NV		x			
40	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	NV		x			
41	Phạm Thị Thanh Thúy	NV		x			
42	Lê Ngọc Anh Đào	NV		x			
43	Đoàn Thị Hồng Nhung	NV		x			
44	Lê Tú Nghi	NV	x				
45	Nguyễn Hoàng Phúc	NV		x			
	Khoa Khám bệnh						
46	Nguyễn Huy Thế	TK		x			
47	Võ Văn Tâm	PTK		x			
48	Nguyễn Phước Đông	PTK		x			
49	Võ Đông Xuân	PTK		x			
50	Huỳnh Thị Tiền	ĐDT		x			
51	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	NV	x				
52	Trần Cẩm Lý	NV		x			
53	Mai Trung Kiên	NV		x			
54	Nguyễn Thị Mộng Linh	NV	x				
55	Hà Mộng Châu	NV		x			
56	Nguyễn Thị Thùy Linh	NV		x			
57	Quảng Thị Thu Do	NV	x				
58	Phan Mộng Thùy	NV		x			
59	Nguyễn Thị Kim Ngọc	NV		x			
60	Trần Mộng Cẩm Linh	NV		x			
61	Nguyễn Thị Cẩm	NV		x			
62	Nguyễn Thị Tuyết Xoa	NV	x				
63	Đào Thị Kim Hai	NV		x			
64	Nguyễn Thị Oanh	NV		x			
65	Lê Thị Thùy Dương	NV		x			
66	Nguyễn Thị Thùy Dương	NV		x			
67	Thái Thị Kim Ngân	NV		x			
68	Trần Thái Diễm Sang	NV		x			
69	Nguyễn Trương Phương Thụy	NV		x			
70	Võ Văn Danh	NV		x			
71	Nguyễn Thị Tuyết Như	NV		x			
72	Nguyễn Chí Hoàng Em	NV		x			
73	Nguyễn Thị Hoa Thanh	NV		x			
74	Văng Phước Đủ	NV		x			

STT	Họ tên	Chức vụ	Kết quả Hội đồng đánh giá, xếp loại				Ghi chú
			HTXS	HTT	HT	KHT	
	Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc						
75	Lê Thanh Hùng	PTK		x			
76	Đặng Thành Tuấn	PTK		x			
77	Phạm Thị Khuyên	ĐDT	x				
78	Đỗ Thị Vân Em	NV		x			
79	Bùi Đặng Việt Đan	NV	x				
80	Huỳnh Hoàng Giang	NV		x			
81	Huỳnh Thị Cẩm Lương	NV		x			
82	Nguyễn Thúy Hằng	NV	x				
83	Lê Thị Hằng	NV	x				
84	Nguyễn Thị Thùy Trang	NV		x			
85	Trần Thị Vui	NV		x			
86	Hồ Vương Vũ	NV		x			
87	Nguyễn Vinh Lộc	NV	x				
88	Lê Phước Chung	NV		x			
89	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	NV		x			
90	Phạm Thị Hồng Vân	NV		x			
91	Phạm Thị Hồng Thủy	NV		x			
92	Lê Thị Thùy Trinh	NV		x			
93	Lê Thanh Nhân	NV		x			
94	Đặng Đông Minh	NV		x			
	Khoa Nội						
95	Võ Thanh Tứ	TK		x			
96	Phạm Thị Kim Chi	ĐDT	x				
97	Phan Bảo Chinh	NV		x			
98	Nguyễn Thanh Hùng	NV		x			
99	Nguyễn Văn Vĩnh	NV		x			
100	Trần Văn Việt	NV		x			
101	Võ Long Hải	NV		x			
102	Lê Thị Mỹ Tiên	NV		x			
103	Lê Huỳnh Bảo Trâm	NV		x			
104	Phan Thị Mược	NV		x			
105	Lê Công Chánh	NV	x				
106	Nguyễn Thị Minh Trang	NV	x				
107	Nguyễn Thị Bích Tuyền	NV	x				
108	Nguyễn Vũ Linh	NV		x			
109	Huỳnh Lê Phương Thảo	NV		x			
110	Phùng Thái Minh Kính	NV		x			
	Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức						
111	Nguyễn Lưu Nguyễn	PTK		x			
112	Trần Kim Ngàn	ĐDT		x			
113	Trần Thế Xuân	NV		x			
114	Trần Văn Cường	NV		x			

STT	Họ tên	Chức vụ	Kết quả Hội đồng đánh giá, xếp loại				Ghi chú
			HTXS	HTT	HT	KHT	
115	Trần Thái Điền	NV		x			
116	Nguyễn Thị Thúy Kiều	NV	x				
117	Dương Thị Xiêng	NV		x			
118	Lê Thị Lâm Ngân	NV		x			
119	Lê Phước Sáu	NV		x			
120	Nguyễn Văn Phương	NV	x				
121	Lê Thị Nga	NV		x			
	Khoa Nhi						
122	Trần Ngọc Hợp	TK		x			
123	Nguyễn Thanh Nhàn	PTK		x			
124	Diệp Thị Liễu	ĐDT	x				
125	Lê Thị Hồng Phượng	NV	x				
126	Nguyễn Thị Bích Nhung	NV	x				
127	Huỳnh Thị Mỹ Lan	NV		x			
128	Lê Mộng Cẩm Thu	NV		x			
129	Đinh Thị Mộng Suyến	NV		x			
130	Bùi Văn Linh	NV		x			
131	Lê Mai Minh Thư	NV		x			
132	Trần Phan Như Huyền	NV		x			
	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng						
133	Thái Thành Nhơn	TK		x			
134	Huỳnh Thị Cẩm Tiền	PTK		x			
135	Nguyễn Tấn Đạt	ĐDT	x				
136	Hồ Văn Trí	NV		x			
137	Lê Kim Trang	NV		x			
138	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	NV	x				
139	Lê Thị Kim Ngọc	NV		x			
140	Nguyễn Thu Ngân	NV		x			
	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế						
141	Lê Phước Thạnh	TK		x			
142	Nguyễn Duy Khánh	PTK		x			
143	Lê Thị Mỹ Xuân	NV		x			
144	Trần Thị Ngọc Dung	NV		x			
145	Võ Lê Minh Ngọc	NV		x			
146	Nguyễn Thị Hồng Nhi	NV		x			
147	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	NV		x			NS: 1986
148	Nguyễn Thị Ngọc Yến	NV		x			
149	Huỳnh Thị Phương Trang	NV		x			
150	Nguyễn Thị Quỳnh Thư	NV	x				
151	Lê Duy Tuyên	NV		x			
152	Phạm Thị Thùy Dương	NV		x			
153	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	NV		x			NS: 1979
154	Huỳnh Văn Bắc	NV	x				

STT	Họ tên	Chức vụ	Kết quả Hội đồng đánh giá, xếp loại				Ghi chú
			HTXS	HTT	HT	KHT	
155	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	NV		x			
156	Nguyễn Hải Quang	NV		x			
	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng						
157	Nông Thành Thạo	PTK		x			
158	Nguyễn Thị Thùy Dương	ĐDT		x			
159	Nguyễn Phước Quí	NV		x			
160	Nguyễn Thị Hiền	NV		x			
161	Châu Thị Nhung Em	NV		x			
162	Nguyễn Kim Thoa	NV		x			
163	Lê Thị Hiếu	NV		x			
	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh						
164	Lê Thanh Nha	TK		x			
165	Châu Văn Mỹ	PTK		x			
166	Trần Quốc Thanh	PTK		x			
167	Nguyễn Huy Sơn	KTYT		x			
168	Thái Trung Kiên	NV	x				
169	Nguyễn Văn Còn	NV		x			
170	Lê Thanh Tuyền	NV		x			
171	Nguyễn Thành Sơn	NV		x			
172	Nguyễn Văn Dũng	NV		x			
173	Nguyễn Hữu Nghi	NV	x				
174	Võ Vi Nhẫn	NV		x			
175	Nguyễn Thị Bích Hạnh	NV		x			
176	Nguyễn Thành Thái	NV		x			
177	Nguyễn Hải Dương	NV		x			
178	Huỳnh Nguyễn Diễm Trinh	NV		x			
179	Huỳnh Thị Kim Tường	NV	x				
180	Bùi Thị Minh Thư	NV		x			
181	Bùi Thị Thanh Tuyền	NV		x			
182	Phạm Thị Kiều Trúc	NV	x				
183	Nguyễn Phước Thiệt	NV		x			
184	Lê Quân	NV		x			